

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2025/HS-ST
Ngày: 22-4-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Thu Cúc.

Ông Nguyễn Ngọc Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Trương Văn V, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2002 tại tỉnh Trà Vinh. Căn cước công dân số: 0XXXXXXXXX; nơi cư trú: Ấp A, xã C, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Hận và bà Thái Thị Bích V1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không, tiền sự: Ngày 01/7/2024, bị xử phạt số tiền 1.500.000đ vì hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt, tạm giam ngày 30/11/2024 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Thái Thị Bích V1, sinh năm 1977, nơi cư trú: Ấp A, xã AT, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng. Có mặt

Người làm chứng: Ông Ngô Phước Hoàng (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn V là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 16 giờ ngày 30/11/2024, Trương Văn V đang ở tại phòng trọ, địa chỉ tại phường Tân An, thành phố Thủ Dầu

Một, tỉnh Bình Dương thì V nảy sinh ý định sử dụng ma túy. Thực hiện ý định trên, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đen, biển số 83D1-175.55 đến địa bàn Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh và gặp một người phụ nữ mua ma túy với giá 500.000đ, người này đưa cho V 1 túi ny lon chứa ma túy đá. Sau khi mua được ma túy thì V về phòng trọ. Khi Trần Văn V đang điều khiển xe đến đoạn đường qua khu phố 1, phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì Tổ tuần tra giao thông Công an tỉnh Bình Dương phát hiện Trương Văn V điều khiển xe có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu V dừng xe lại để kiểm tra. Lúc này, V tự nguyện lấy từ trong cốp xe mô tô biển số 83D1-175.55 ra 01 hộp giấy màu hồng phấn, bên trong có 01 túi nylon miệng kéo dính, chứa tinh thể màu trắng. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V và sau đó, Công an phường Định Hòa chuyển hồ sơ vụ việc, đối tượng V cùng số vật chứng đã thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Thủ Dầu Một để giải quyết theo thẩm quyền.

Theo Bản kết luận giám định số 5650/KL-KTHS(MT) ngày 09/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Một bì thư được dán niêm phong bên ngoài có chữ ký của cán bộ niêm phong Lê Thanh Trung, người chứng kiến Ngô Phước H, người bị bắt Trương Văn V và hình dấu đỏ của Công an phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Bên trong có 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4593 gam, khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,4387 gam (Bút lục số 49).

Vật chứng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một gồm: Khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định là 0,4387 gam (Bút lục số 49), loại Methamphetamine.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, số màu đen, biển số 83D1-175.55, quá trình điều tra xác định: Xe mô tô trên do bà Thái Thị Bích V1, sinh năm 1977, cư trú tại ấp Lê Minh Châu A, xã An Thạch Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đứng tên trên Giấy chứng nh đăng ký xe (bà V1 là mẹ ruột của V). Bà V1 cho V mượn xe để làm phương tiện đi lại, việc V sử dụng xe mô tô trên để làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng bà V1 không biết.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số IMEL: 357301904263663, có số sim là 0332197770. Đây là tài sản cá nhân của V, V đã sử dụng điện thoại trên để liên hệ mua ma túy về sử dụng.

Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người đã bán ma túy cho Trương Văn V.

Tại bản cáo trạng số 54/CTVK SND-TP.TDM ngày 18/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trương Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Văn V đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ

luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Văn V mức hình phạt tù 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù;

Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 bì thư được dán niêm phong bên ngoài có chữ ký của cán bộ niêm phong Lê Thanh TR, người chứng kiến Ngô Phước H, người bị bắt Trương Văn V và hình dấu đỏ của Công an phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Bên trong có 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,4387 gam; 01 hộp giấy màu hồng phấn.

- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số IMEL: 357301904263663, có số sim là 0332197770.

- Tuyên trả cho bà Thái Thị Bích V1: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, số màu đen, biển số 83D1-175.55, số máy G3E6E0386291, số khung 0710JK252605

Bị cáo Trương Văn V không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nH định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn V đã khai nH toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố. Lời khai nH tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng của vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định khối lượng mẫu vật, loại chất ma túy và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 30/11/2024, trên tuyến đường Đại lộ Bình Dương đoạn qua khu phố 1, phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trương Văn V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,4593 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị lực lượng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương kiểm tra hành chính, phát hiện và giao cho Công an phường Định Hòa lập biên bản tiếp nH người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang. Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Trương Văn V để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về nh thức: Bị cáo biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng vì mục đích cá nhân nên bị cáo đã thực hiện; do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Loại ma túy mà bị cáo tàng trữ là Methamphetamine, đây là loại độc dược gây nghiện, có nhiều tác hại cho sức khỏe con người. Do đó, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện cần phải có hình phạt tương xứng, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt; đồng thời, để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu, đồng thời tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một đang diễn biến phức tạp, để có tác dụng răn đe, phòng ngừa góp phần ngăn chặn, làm giảm các tội phạm về ma túy và tội phạm hình sự, cần quyết định mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

[8] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[9] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số IMEL: 357301904263663, có số sim là 0332197770. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, số màu đen, biển số 83D1-175.55, số máy G3E6E0386291, số khung 0710JK252605 do bà Thái Thị Bích V1 đứng tên trên giấy đăng ký xe, do bà V1 không biết việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy nên cần trả lại xe cho bà Thái Thị Bích V1.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 260, Điều 290, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trương Văn V 01 (một) năm (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 bì thư được dán niêm phong bên ngoài có chữ ký của cán bộ niêm phong Lê Thanh Trung, người chứng kiến Ngô Phước H, người bị bắt Trương Văn V và hình dấu đỏ của Công an phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Bên trong có 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,4387 gam; 01 hộp giấy màu hồng phấn.

- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số IMEL: 357301904263663, có số sim là 0332197770.

- Tuyên trả cho bà Thái Thị Bích V1: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển số 83D1-175.55, số máy G3E6E0386291, số khung 0710JK252605.

(Thể hiện tại biên bản giao nH vật chứng số 090.25 ngày 13/3/2025 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trương Văn V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nH:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hồng Phương